

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06/03/2018

V/v: *Ly hôn.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan

Bà Lê Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện VKSND TP. Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 307/2017/ TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hồ Viết N , sinh năm 1952

Địa chỉ: Xóm 4, xã B, huyện A, tỉnh N

- Bị đơn: Bà Hàn Thị T , sinh năm 1953

Địa chỉ: Số 6/14 M, phường N, TP TH, tỉnh TH

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/8/2017, bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn, ông Hồ Viết N trình bày: Ông và bà Hàn Thị T tự nguyện kết hôn năm 1979, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục truyền thống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban hành chính thị trấn Yên Mỹ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa ngày 06/02/1979. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, đến năm 1991 thì

phát sinh mâu thuẫn và đã làm đơn ly hôn, sau đó được hòa giải và muốn cho các con có gia đình đầy đủ bố mẹ nên vợ chồng rút đơn đoàn tụ. Nhưng mâu thuẫn không được khắc phục mà ngày càng trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Do vậy năm 2012 ông N đã về quê (Nghệ An) sinh sống, bà T sống tại Thanh Hóa, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, chấm dứt quan hệ về tình cảm và kinh tế.

Nay ông N xác định tình cảm giữa ông và bà T không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục được, đã từ lâu cuộc sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa giải quyết cho ông ly hôn bà Hàn Thị T .

Về phía bà Hàn Thị T , tại Đơn trình bày ngày 25/02/2018 và Biên bản lấy lời khai ngày 20/12/2017 bà T khai thống nhất với ông N về thời gian và điều kiện kết hôn, thực trạng đời sống vợ chồng. Bà cũng xác định vợ chồng đã không chung sống, chấm dứt quan hệ về tình cảm và kinh tế từ năm 2012. Năm 2014 ông N bị tai nạn bà có vào chăm sóc khi ông N đỡ bệnh bà lại về Thanh Hóa, vợ chồng mỗi người sống mỗi nơi, việc ai người đó làm không còn quan tâm đến nhau. Nay bà cũng không còn tình cảm với ông N ; Mặt khác điều kiện sống của ông N và bà không phù hợp nên bà không về chung sống với ông N được, nhưng vì muốn cho các con các cháu có đủ bố mẹ ông bà nên bà không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông N bà T khai thống nhất: Vợ chồng có 2 con chung là Hồ Thị H , sinh ngày 01/9/1981 và Hồ Ngọc S , sinh ngày 13/6/1983. Nay các con đã thành niên, có gia đình riêng, sống tự lập nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông N bà T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và nợ chung.

Ngày 02/01/2018, Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương phường Nam Ngạn, TP. Thanh Hóa, theo địa phương cho biết: Ông Hồ Viết N và bà Hàn Thị T chung sống với nhau tại phường từ năm 1980, ông bà có 2 con chung là Hồ Thị H và Hồ Viết S , hai con đã có gia đình riêng. Quá trình chung sống ông bà có mâu thuẫn và ông N về sinh sống tại quê ông ở Nghệ An, bà T vẫn sinh sống tại phường Nam Ngạn, TP Thanh Hóa đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn của ông bà địa phương không nắm được vì ông bà không báo cáo,

không yêu cầu địa phương hòa giải. Nay ông bà có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết.

Tại phiên hòa giải ngày 10/01/2018, bà T không có mặt dù đã được thông báo hợp lệ, do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được. Ông N giữ nguyên quan điểm xin ly hôn.

Tại phiên tòa hôm nay ông Hồ Viết N giữ nguyên quan điểm kiên quyết xin được ly hôn bà Hàn Thị T vì không còn tình cảm với bà T, vợ chồng ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt. Bà T giữ quan điểm không đồng ý ly hôn vì bà không có lỗi gì với ông N.

Ý kiến của đại diện VKS: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký và HĐXX, việc chấp hành pháp luật của ông N, kể từ khi tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án đã tuân thủ đúng quy định, bà T chưa chấp hành đúng quy định. Về nội dung: Đại diện VKS đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn, bà Hàn Thị T có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại phường N, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

[2] *Về hôn nhân:* Ông Hồ Viết N và bà Hàn Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có Đăng ký kết hôn tại Ủy ban hành chính xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống tỉnh Thanh Hóa ngày 06/02/1979 như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về lối sống, quan điểm sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng đã ly thân từ năm 2012. Đến nay cả ông N và bà T đều xác định vợ chồng sống ly thân bỏ mặc nhau đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, không phù hợp về điều kiện sống nên không thể sống chung, nhưng chỉ vì để các con các cháu có cả bố mẹ ông bà nên bà T không đồng ý ly hôn. Ông N xác định mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên kiên quyết xin được ly hôn bà T. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu xin ly hôn của ông N là có cơ sở. Căn cứ vào Điều 56 Luật HNGĐ chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Hồ Viết N.

[3] *Về con chung*: Ông N bà T có 2 con chung là Hồ Thị H , sinh ngày 01/9/1981 và Hồ Ngọc S , sinh ngày 13/6/1983. Nay các con đã thành niên, có gia đình riêng, sống tự lập nên HĐXX không xét.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét

[5] *Về án phí*: Ông Hồ Viết N là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 - BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho ông Hồ Viết N ly hôn bà Hàn Thị T .

Về con chung: Con chung đã thành niên, sống tự lập HĐXX không xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông N bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Hồ Viết N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0004498 ngày 23/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, ông N đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Ông Hồ Viết N và bà Hàn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPTH;
- THA DS TP.Thanh Ho,;
- UBND Yên Mỹ-Nông Công;
- Lưu hồ sơ.

**T.m Hới @ ả ợ xĐt xổ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nga